PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC TẬP MÔN SINH HỌC 8

CHỦ ĐỀ 1 KHÁI QUÁT VỀ CƠ THỂ NGƯỜI

BÀI 1 BÀI MỞ ĐẦU

A. Các hoạt động học tập

Hoạt động 1 Tìm hiểu vị trí của con người trong tự nhiên

Em hãy nhớ lại chương trình sinh học 7 trả lời câu hỏi:
→Lớp động vật nào trong ngành ĐV có xương sống có vị trí tiến hóa cao nhất?

Đọc đoạn thông tin sau (trích từ trang 5 sách giáo khoa):
Cấu tạo chung của cơ thể người rất giống cấu tạo chung của cơ thể động vật có xương sống. Người đặc biệt giống thú có lông mao, đẻ con, có tuyến sữa và nuôi con bằng sữa…Vì vậy về vị trí phân loại loài người thuộc lớp thú

→trả lời câu hỏi Vì sao con người được xếp vào lớp thú?

Tham khảo đoạn thông tin (trích từ trang 5 sách giáo khoa)

Đặc điểm cơ bản để phân biệt người và động vật là người biết chế tạo và sử dụng công cụ lao động vào mục đích nhất định có tiếng nói tư duy chữ viết

Trải qua hàng triệu năm loài người đã tiến hóa hơn các loài động vật khác, ngày càng giảm bớt sự lệ thuộc vào thiên nhiên

→Từ thông tin trên cùng với hiểu biết của em hãy xác định những đặc điểm nào dưới đây chỉ có ở người, không có ở động vật và đánh dấu X vào ô ờ cuối câu:

– Đi bằng 2 chân	
– Sự phân hoá của bộ xương phù hợp với chức năng lao động bằng tay và đi bằng 2 chân	
– Nhờ lao động có mục đích nên bớt lệ thuộc vào thiên nhiên	
– Răng phân hoá thành răng cửa, răng nanh, răng hàm	
– Có tiếng nói, chữ viết, có tư duy trừu tượng và hình thành ý thức	
– Phần thân của cơ thể có 2 khoang là khoang ngực và khoang bụng, ngăn cách nhau bởi cơ hoành	

– Biết dùng lửa để nấu chín thức ăn	
– Não phát triển, sọ lớn hơn mặt	

→Sau khi hoàn thành bảng trên Em hãy cho biết những Đặc điểm cơ bản phân biệt người với động vật là gì?

Hoạt động 2 Tìm hiểu nhiệm vụ của môn cơ thể người và vệ sinh
Tham khảo đoạn thông tin (trích từ trang 5 sách giáo khoa)

-Môn học cơ thể người và vệ sinh tiếp nối chương trình sinh học 7 nhằm hoàn thiện những hiểu biết về thế giới động vật, giúp ta thấy rõ loài người có nguồn gốc từ động vật nhưng đã vượt lên vị trí cao nhất về mặt tiến hóa Nhờ có lao động con người đã bớt lệ thuộc thiên nhiên

- Môn học giúp ta tìm hiểu đặc điểm cấu tạo và chức năng của cơ thể từ cấp độ tế bào, cơ quan, hệ cơ quan và cơ thể trong mối quan hệ với môi trường và những cơ chế điều hòa quá trình sống. Từ đó đề ra các biện pháp rèn luyện thân thể bảo vệ sức khỏe, giúp ta có hiểu biết khoa học để có ý thức và hành vi bảo vệ môi trường.

→Từ thông tin trên hoàn thành nội dung còn trống sau đây:

Nhiệm vụ của môn cơ thể người và vệ sinh
Cung cấp những kiến thức về đặc điểm …… và ……. của cơ thể người trong mối quan hệ với…….
Những hiểu biết về phòng chống bệnh tật và …….

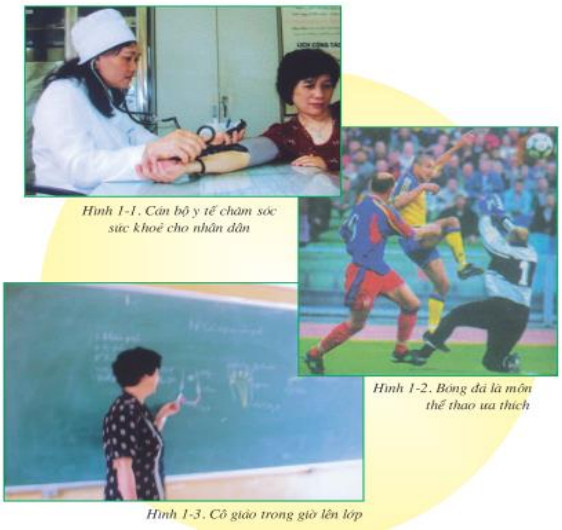
Hình 1-1. Cán bộ y tế chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân
Hình 1-2. Bóng đá là môn thể thao ưa thích
Hình 1-3. Cô giáo trong giờ lên lớp

Quan sát hình ảnh:

Hãy cho biết kiến thức về cơ thể người và vệ sinh có quan hệ mật thiết với những ngành nghề nào trong xã hội?

(Nếu em chưa trả lời được hãy đọc thêm thông tin sách giáo khoa trang 6)

Hoạt động 3 **Phương pháp học tập môn cơ thể người và vệ sinh**

Các em tự đọc thông tin dưới đây để biết phương pháp học tập môn cơ thể người và vệ sinh

Để đạt được mục đích, nhiệm vụ môn học, chúng ta cần thực hiện phương pháp học tập khoa học, cụ thể là :

- Quan sát tranh ảnh, mô hình, tiêu bản... để hiểu rõ đặc điểm hình thái, cấu tạo các cơ quan trong cơ thể.

- Thí nghiệm (có thể trực tiếp làm thí nghiệm, xem băng hình, xem thầy biểu diễn hoặc nghe mô tả thí nghiệm...) để tìm ra những kết luận khoa học về chức năng của các cơ quan trong cơ thể.

- Vận dụng những hiểu biết khoa học giải thích các hiện tượng thực tế, đồng thời áp dụng các biện pháp vệ sinh và rèn luyện thân thể.

B. Nội dung bài học

Em hãy ghi nội dung này vào vở nhé!

I BÀI MỞ ĐẦU.

1.Vị trí của con người trong tự nhiên

- Loài người được phân loại vào động vật có xương sống thuộc lớp thú.
- Đặc điểm cơ bản để phân biệt người với động vật :

+ Sự phân hóa bộ xương phù hợp với chức năng lao động bằng tay và di chuyển bằng 2 chân.

+ Nhờ lao động có mục đích người đã bớt lệ thuộc vào thiên nhiên.

Có tiếng nói, chữ viết có tư duy trừu tượng và hình thành ý thức.

Biết dùng lửa để nấu chính thức ăn.

Não phát triển, sọ lớn hơn mặt.

⇒lớp thú tiến hoá nhất.

2. Nhiệm vụ của môn cơ thể người và vệ sinh

Cung cấp những kiến thức về đặc điểm cấu tạo và chức năng của cơ thể người trong mối quan hệ với môi trường.

Những hiểu biết về phòng chống bệnh tật và rèn luyện thân thể.

Kiến thức về cơ thể người có liên quan tới nhiều ngành khoa học như: y học, tâm lí giáo dục học, hội họa, thời trang, TDTT….

3. Phương pháp học tập môn cơ thể người và vệ sinh

Quan sát tranh ảnh, mô hình, tiêu bản, mẫu sống… để hiểu rõ đặc điểm hình thái, cấu tạo các cơ quan.

Bằng thí nghiệm để tìm ra những kết luận khoa học về chức năng sinh lí, các cơ quan, hệ cơ quan.
Vận dụng kiến thức giải thích các hiện tượng thực tế, đồng thời áp dụng các biện pháp vệ sinh và rèn luyện thân thể.

C. Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học

Câu 1: Con người là một trong những đại diện của
A. lớp Bò sát.
B. lớp Thú.
C. lớp Chim.
D. lớp Lưỡng cư.

Câu 2: Con người khác với động vật có vú ở điểm nào sau đây ?
A. Có ngôn ngữ (tiếng nói và chữ viết)
B. Biết chế tạo công cụ lao động vào những mục đích nhất định
C. Biết tư duy
D. Tất cả các đáp án trên

Câu 3: Kiến thức về cơ thể người và vệ sinh có liên quan mật thiết với ngành nào dưới đây ?
A. Tâm lý giáo dục học
B. Y học
C. Thể thao
D. Tất cả các đáp án trên

Câu 4: Sinh học 8 có nhiệm vụ là gì ?
A. Cung cấp những kiến thức cơ bản đặc điểm cấu tạo, chức năng của cơ thể người trong mối quan hệ với môi trường
B. Cung cấp những hiểu biết về phòng chống bệnh tật và rèn luyện thân thể
C. Làm sáng tỏ một số hiện tượng thực tế xảy ra trên cơ thể con người
D. Tất cả các phương án còn lại.

DẶN DÒ:

- Em học thuộc nội dung bài học
- Trả lời câu hỏi 1, 2, SGK trang 7 vào vở.
  KHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP, CẦN HỎI ĐÁP THẮC MẮC EM HÃY SOẠN NỘI DUNG FILE WORD VÀ GỬI VÀO ĐỊA CHỈ SAU:
- Email: nguyenkimtung9999@gmail.com
- Zalo: 0938931527
- Soạn nội dung thắc mắc theo mẫu sau:

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Sinh	Bài:… Mục A: …. Phần B: ….	1. 2. 3.

CHÚC CÁC EM TỰ HỌC ĐẠT HIỆU QUẢ CAO

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC TẬP MÔN SINH HỌC 8

CHỦ ĐỀ 1 KHÁI QUÁT VỀ CƠ THỂ NGƯỜI

BÀI 2: CẤU TẠO CƠ THỂ NGƯỜI

A. Các hoạt động học tập

Hoạt động 1 : **Các phần cơ thể**

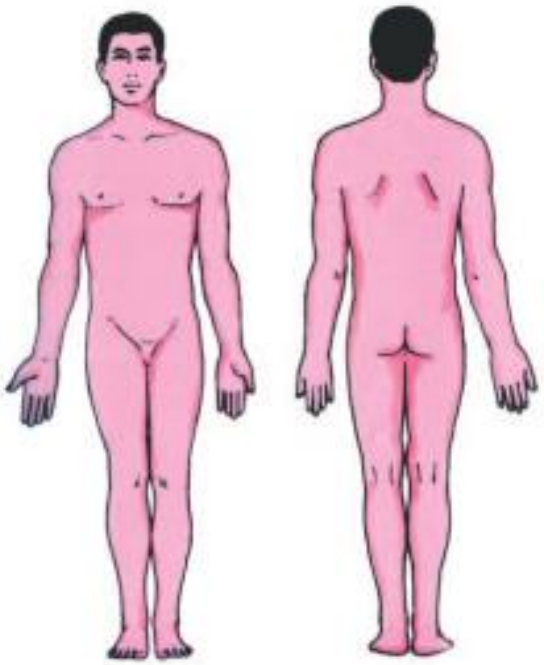

Hình 2-1.
Cơ thể người

Em hãy quan sát hình 2.1 kết hợp với tự tìm hiểu của bản thân hãy trả lời câu hỏi:

→Em có thể chia cơ thể thành mấy phần? Kể tên các phần đó?

Hình 2-2. Các cơ quan ở phần thân của cơ thể người

Em hãy quan sát hình 2.1 kết hợp với tự tìm hiểu của bản thân hãy trả lời câu hỏi:

→ Khoang ngực ngăn cách với khoang bụng nhờ cơ quan nào?

→Những cơ quan nào nằm trong khoang bụng ?

→Những cơ quan nào nằm trong khoang ngực?

Hoạt động 1 : Các hệ cơ quan

Từ các hệ cơ quan ở hình trên cùng hiểu biết bản thân thuộc cơ thể mình hoạt động hàng ngày
và tham khảo nội dung sau đây (trích từ sách giáo khoa trang 9)

- Hệ vận động có chức năng nâng đỡ, vận động cơ thể ; hệ tiêu hoá, hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ bài tiết cùng phối hợp thực hiện chức năng trao đổi chất dưới sự chỉ đạo của hệ thần kinh và hệ nội tiết. Ngoài ra, hệ thần kinh còn có chức năng đảm bảo sự thích ứng của cơ thể trước những thay đổi của môi trường.

Em hãy hoàn thành bảng dưới đây:

Hệ cơ quan	**Các cơ quan trong từng hệ cơ quan**	**Chức năng của hệ cơ quan**
Hệ vận động		

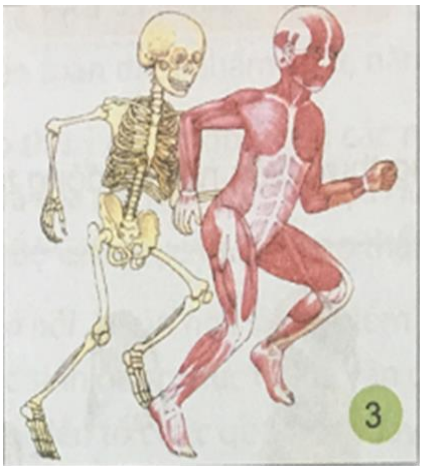

Hệ vận động

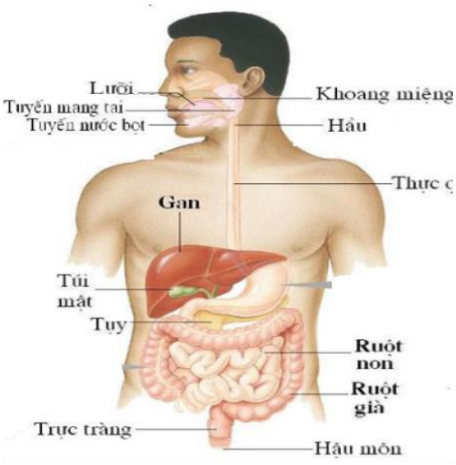

Hệ tiêu hóa

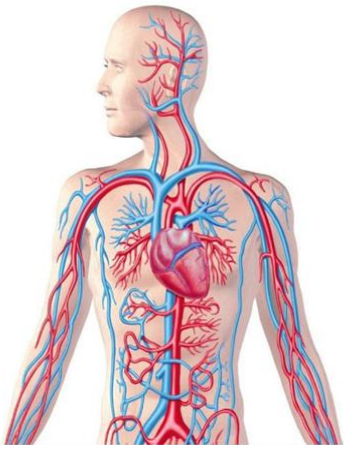

Hệ tuần hoàn

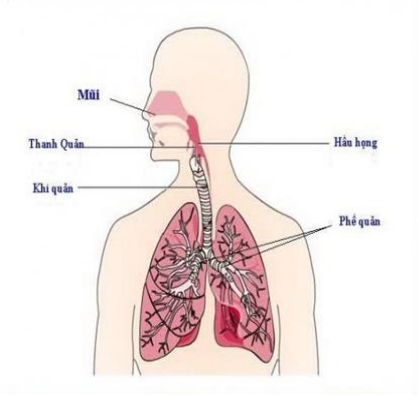

Hệ hô hấp

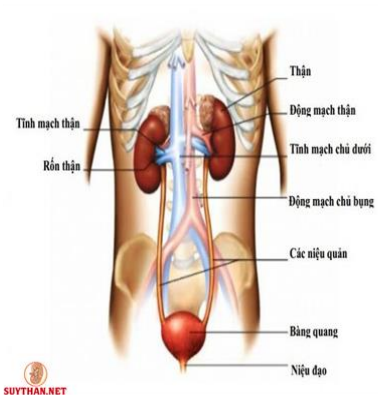

Hệ bài tiết

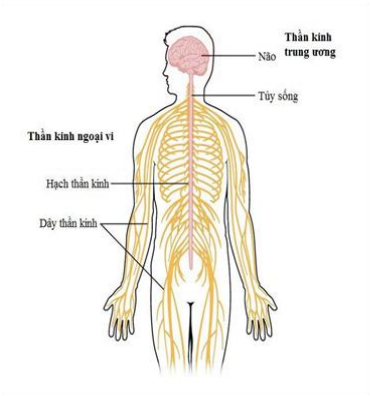

Hệ thần kinh

Hệ tiêu hoá		

Hệ tuần hoàn		
Hệ hô hấp		
Hệ bài tiết		
Hệ thần kinh		

Ngoài các hệ cơ quan trên, cơ thể chúng ta còn có hệ cơ quan nào nữa không?

(Một chút gợi ý cho em nhé liên quan tới sinh sản, tâm sinh lý của cơ thể…)

Hoạt động 3 : 2. Sự phối hợp hoạt động của các cơ quan

Quan sát hình 2-3, hãy cho biết các mũi tên từ hệ thần kinh và hệ nội tiết tới các hệ cơ quan nói lên điều gì?

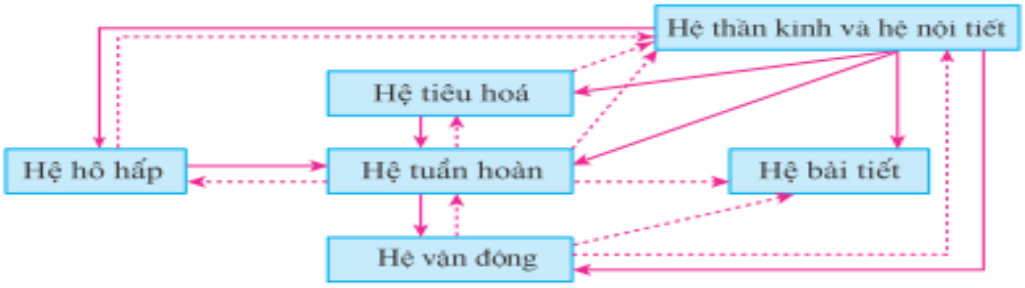

Hình 2-3. Sơ đồ mối liên hệ qua lại giữa các hệ cơ quan trong cơ thể

B. Nội dung bài học

Em hãy ghi nội dung này vào vở nhé!

II Cấu tạo cơ thể người

1. Các phần cơ thể

Cơ thể người được bao bọc bởi một lớp da bảo vệ các cơ quan trong cơ thể
Dưới da là lớp mỡ, dưới lớp mỡ là cơ và xương.
Cơ thể người có 3 phần: đầu, thân và tay chân.
Có 2 khoang cơ thể lớn nhất là khoang ngực và khoang bụng ngăn cách nhau bởi cơ hoành.
Khoang ngực chứa: tim, phổi, khí quản, thực quản.

Khoang bụng chứa: dạ dày, ruột, gan, túi mật, tuy, lách, thận, bóng đái, cơ quan sinh dục.

2. Các hệ cơ quan

Hệ cơ quan (hay hệ sinh học) là một nhóm các cơ quan hoạt động cùng nhau để thực hiện một chức năng nhất định.

Hệ cơ quan	Các cơ quan trong từng hệ cơ quan	Chức năng của hệ cơ quan
Hệ vận động	Cơ và xương	Vận động và di chuyển
Hệ tiêu hóa	Miệng, ống tiêu hóa và tuyến tiêu hóa	Tiếp nhận và biến đổi thức ăn thành chất dinh dưỡng hấp thu vào cơ thể và thải chất thừa ra ngoài.
Hệ tuần hoàn	Tim và hệ mạch	Vận chuyển chất dinh dưỡng, oxi tới các tế bào và vận chuyển các chất thải, CO_2 từ tế bào tới cơ quan bài tiết.
Hệ hô hấp	Đường dẫn khí (mũi, họng, thanh quản, khí quản, phế quản) và hai lá phổi	Thực hiện trao đổi khí O_2, CO_2 giữa cơ thể với môi trường
Hệ bài tiết	Thận, ống dẫn nước tiểu và bóng đái	Lọc từ máu các chất thải để thải ra ngoài (bài tiết nước tiểu)
Hệ thần kinh	Não, tuỷ sống, dây thần kinh và hạch thần kinh	Điều hoà, điều khiển hoạt động của các cơ quan trong cơ thể, đảm bảo sự thích ứng của cơ thể trước những thay đổi của môi trường.

Ngoài các hệ cơ quan trên, trong cơ thể còn có da, các giác quan, các hệ cơ quan là hệ sinh dục, hệ nội tiết

3. Sự phối hợp vận động giữa các cơ quan.

Cơ thể là một khối thống nhất.

Các cơ quan trong cơ thể có một sự phối hợp hoạt động nhịp nhàng, đảm bảo tính thống

nhất. Sự thống nhất đó được thực hiện nhờ sự điều khiển của hệ thần kinh và nhờ dòng máu chảy trong hệ tuần hoàn. Các hệ cơ quan cũng có cơ chế điều hòa ngược lại để hệ thần kinh và hệ nội tiết điều chỉnh hoạt động điều khiển của mình.

C. Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học

Câu 1: Cơ thể người chia làm mấy phần? Đó là những phần nào?
A. 3 phần: đầu, thân, các chi.
B. 4 phần: đầu, cổ, thân, chi
C. 2 phần: đầu, thân
D. 5 phần: đầu, cổ, thân, tay, chân.

Câu 2: Ở cơ thể người, cơ quan nằm trong khoang ngực là:
A. Tim, Phổi, Thực quản.
B. Phổi, dạ dày.
C. Tim,Thực quản, dạ dày.
D. Tim, khí quản, dạ dày.

Câu 3: Ở cơ thể người, cơ quan nằm trong khoang bụng là:
A. Bóng đái, thực quản, dạ dày.
B. Thận, Bóng đái, Ruột non
C. Ruột già, Bóng đái, thực quản
D. Tất cả đều đúng.

Câu 4: Các cơ quan trong hệ hô hấp là:
A. Phổi và thực quản
B. Đường dẫn khí và thực quản
C. Thực quản, đường dẫn khí và phổi
D. Phổi, đường dẫn khí.

Câu 5: Câu nào không đúng về hệ tiêu hóa
A. Hệ tiêu hóa gồm ống tiêu hóa và tuyến tiêu hóa
B. Ống tiêu hóa gồm khí quản dạ dày ruột non ruột già…
C. Ống tiêu hóa gồm thực quản quản dạ dày ruột non ruột già…
D. Các tuyến tiêu hóa chỉ có ở Khoang bụng.

DẶN DÒ:
- Em học thuộc nội dung bài học
- Trả lời câu hỏi 1, 2, SGK trang 10 vào vở.

KHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP, CẦN HỎI ĐÁP THẮC MẮC EM HÃY SOẠN NỘI DUNG FILE WORD VÀ GỬI VÀO ĐỊA CHỈ SAU:
- Email: nguyenkimtung9999@gmail.com
- Zalo: 0938931527
- Soạn nội dung thắc mắc theo mẫu sau:

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	**Nội dung học tập**	**Câu hỏi của học sinh**
Sinh	Bài:… Mục A: …. Phần B: ….	1. 2. 3.

CHÚC CÁC EM TỰ HỌC ĐẠT HIỆU QUẢ CAO